Mẫu số 38-DS
01/2017/NQ-HĐTP
13/ 01/ 2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST- DS	*Than Uyên, ngày 07 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 351, Điều 360, Điều 361, Điều 530, Điều 534, Điều 541 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2018/TLST- DS ngày 26 tháng 4 năm 2018 về: "*Tranh chấp hợp đồng vận chuyển tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1974

Cư trú tại: Khu 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Công ty TNHH một thành viên. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T2 – Chức vụ: Giám đốc công ty. Địa chỉ: Số nhà 002, đường Trần Phú, tổ 14, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Phạm Thị H; Cư trú tại: Khu 5B, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Theo Giấy ủy quyền ngày 15 tháng 5 năm 2018 giữa Công ty TNHH một thành viên và bà Phạm Thị H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Thanh T3, sinh năm 1986.

Cư trú tại: Khu 5B, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH một thành viên Ngân Hà đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị T1 do để tài sản của bà T1 bị mất trong quá trình thực hiện hợp đồng vận chuyển tài sản là: 8.600.000 đồng *(Tám triệu sáu trăm nghìn đồng).* Bà T1 nhất trí với số tiền bồi thường trên.

- Công ty TNHH một thành viên không yêu cầu ông Đỗ Thanh T3 phải hoàn trả lại cho Công ty TNHH một thành viên Ngân Hà số tiền 8.600.000 đồng *(Tám triệu sáu trăm nghìn đồng)* mà công ty đã bồi thường cho bà T1.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị T1 có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty TNHH một thành viên chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty TNHH một thành viên còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị T1 chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 215.000 đồng (*Hai trăm mười lăm nghìn đồng*). Xác nhận, bà Nguyễn Thị T1 đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0003512 ngày 26/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Bà T1 được hoàn trả lại 85.000 đồng *(Tám mươi lăm nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh;*
- *VKS huyện;*
- *Các đương sự;*
- *THA dân sự ;*
- *Lưu HS -TA.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương